

Số: 2168 /QĐ-HV

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024
của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12/04/2021 của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Nghị quyết số 191/NQ-HĐHV ngày 24/4/2025 của Hội đồng Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông về việc điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Thông báo số 327/TB-BKHCN ngày 30/9/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và các đơn vị cấp dưới trực thuộc.

(Chi tiết tại các phụ lục I, II kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Giao Văn phòng Học viện thực hiện công khai Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế toán, Kế hoạch – Đầu tư và trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ KHCN (Vụ KHTC) (b/c);
- HĐHV; BGĐ HV (b/c);
- Lưu: VT, TCKT.



PGS.TS. Đặng Hoài Bắc

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2168/QĐ-HV ngày 07/10/2025 của Giám đốc Học viện)

I. Căn cứ công khai quyết toán ngân sách năm 2024

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông báo số 327/TB-BKHCN ngày 30/9/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2024;

II. Thuyết minh số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2024:

1. Số thu, chi, nộp ngân sách nhà nước phí, lệ phí: 0 đồng.

2. Quyết toán chi ngân sách trong nước:

2.1. Số dư kinh phí năm 2023 chuyển sang năm 2024: 0 đồng

2.2. Dự toán được giao trong năm: 10.284.000.000 đồng

* Dự toán giao đầu năm: 7.039.000.000 đồng (bao gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 2.696 triệu đồng; Chi sự nghiệp Khoa học và Công nghệ: 3.743 triệu đồng; Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin: 600 triệu đồng)

* Dự toán bổ sung trong năm: 3.245.000.000 đồng (bao gồm: Chi tài chính và khác: 3.245 triệu đồng), chi tiết: Kinh phí đào tạo cán bộ, học sinh Lào: 3.245.000.000 đồng.

* Giao kinh phí tiết kiệm theo Quyết định số 1635/QĐ-BTTTT là: 267.000.000 đồng.

2.3. Kinh phí được sử dụng trong năm: 10.017.000.000 đồng.

2.4. Kinh phí thực nhận trong năm: 10.284.000.000 đồng.



2.5. Kinh phí quyết toán trong năm: 9.854.446.297 đồng, đạt tỷ lệ 95,82% trên dự toán giao và đạt tỷ lệ 98,38% trên tổng kinh phí được sử dụng. Chi tiết:

*** Chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề:**

Tổng kinh phí Sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề được sử dụng trong năm là: 2.646.000.000 đồng (không bao gồm kinh phí tiết kiệm theo Quyết định số 1635/QĐ-BTTTT là: 50.000.000 đồng). Năm 2024, Học viện đã thực hiện và đề nghị quyết toán là: 2.627.260.000 đồng (đạt tỷ lệ 97,45% so với dự toán giao; đạt tỷ lệ 99,29% dự toán được sử dụng).

*** Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ:**

Tổng kinh phí Sự nghiệp khoa học và công nghệ được sử dụng trong năm là: 3.556.000.000 đồng (không bao gồm kinh phí tiết kiệm theo Quyết định số 1635/QĐ-BTTTT là: 187.000.000 đồng). Năm 2024, Học viện đã thực hiện và đề nghị quyết toán là: 3.555.844.277 đồng (đạt tỷ lệ 95% so với dự toán giao; đạt tỷ lệ 100% dự toán được sử dụng).

*** Chi sự nghiệp văn hóa thông tin:**

Tổng kinh phí Sự nghiệp văn hóa thông tin được sử dụng trong năm là: 570.000.000 đồng (không bao gồm kinh phí tiết kiệm theo Quyết định số 1635/QĐ-BTTTT là: 30.000.000 đồng). Năm 2024, Học viện đã thực hiện và đề nghị quyết toán là: 570.000.000 đồng (đạt tỷ lệ 95% so với dự toán giao; đạt tỷ lệ 100% dự toán được sử dụng).

*** Chi tài chính và khác:**

Tổng kinh phí Chi tài chính và khác được sử dụng trong năm là: 3.245.000.000 đồng. Năm 2024, Học viện đã thực hiện và đề nghị quyết toán là: 3.101.342.020 đồng (đạt tỷ lệ 95,57% so với dự toán giao; đạt tỷ lệ 95,57% dự toán được sử dụng).



QUYẾT TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 2/68 /QĐ-HV ngày 07 /10 /2025 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Trong đó: Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc		ĐVT: đồng.
					Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông CDIT	
					6	7	
1	2	3	4	5=4-3			
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	0	0	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	9.854.446.297	9.854.446.297				
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.854.446.297	9.854.446.297	0	8.917.286.297	937.160.000	
1	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	3.555.844.277	3.555.844.277	0	8.917.286.297	937.160.000	
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	3.555.844.277	3.555.844.277	0	3.555.844.277	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0	0		3.555.844.277	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	3.555.844.277	3.555.844.277	0	0	0	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0	0	0	3.555.844.277	0	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0	0	0	0	0	
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0	0	0	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.627.260.000	2.627.260.000	0	1.690.100.000	937.160.000	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	0	0	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.627.260.000	2.627.260.000	0	1.690.100.000	937.160.000	
3	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	570.000.000	570.000.000	0	570.000.000	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0		0	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	570.000.000	570.000.000	0	570.000.000	0	
4	Chi Tài chính và khác	3.101.342.020	3.101.342.020	0	3.101.342.020	0	

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Trong đó: Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc	
					Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông CDIT
1	2	3	4	5=4-3	6	7
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0	0	0
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.101.342.020	3.101.342.020	0	3.101.342.020	0

